

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ K
TỈNH K

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 142/2022/HS-ST.

Ngày: 23/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ K - TỈNH K

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hoài.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Sương và ông Trương Duy Cảnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông A Dáo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố K, tỉnh K.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 23/12/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố K, tỉnh K, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 107/2022/TLST - HS ngày 28/10/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 223/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2022 đối với:

Bị cáo: **Nguyễn Mạnh Q**, sinh ngày 12/12/1988 tại H;

Nơi thường trú: Thôn K, xã Kim Thu, huyện Th, Thành phố H;

Nơi đăng ký tạm trú: 170 Ng, phường Q, thành phố K, tỉnh K (Hiện đã hết thời hạn tạm trú);

Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12, dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Văn B, sinh năm: 1964 và bà Lâm Thị T, sinh năm 1965; gia đình có 02 con, bị cáo là con đầu; có vợ Bùi Thị T, sinh năm 1989 và 02 con, lớn nhất sinh năm 2017, con nhất sinh năm 2019.

Hiện gia đình của bị can đang sinh sống tại thôn K, xã Kim Thu, huyện Th, Thành phố H.

Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Bị hại: Ông A Hu, sinh năm 1969 (Đã chết);

- Người đại diện hợp pháp của bị hại ông A Hu:

1/ Chị Y B, sinh năm: 1989;

2/ Chị Y Bng, sinh năm: 1999;

3/ Bà Y H, sinh năm: 1971;

Cùng địa chỉ: Thôn K, xã V, thành phố K, tỉnh K.

Bà Y H và chị Y Bng cùng ủy quyền cho chị Y B tham gia tố tụng (Chị Y B có đơn xin xét xử vắng mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh A Ph, sinh năm 2001; địa chỉ: Thôn KD, xã N, huyện Đ, tỉnh K (Có đơn xin xét xử vắng mặt vắng mặt).

- **Người làm chứng:** Anh A X, sinh năm 1985, địa chỉ: Thôn Ph, phường Q, thành phố K, tỉnh K (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 03/02/2022, trên đường Hai Bà Trưng, xã V, thành phố K, đoạn trước số nhà 19, bị cáo Nguyễn Mạnh Q (không có giấy phép lái xe) điều khiển xe mô tô BKS: 81P1-127.07 chờ theo A Ph, hướng từ xã V đi ra Bệnh viện Đa khoa tỉnh, bị cáo bật xi nhan xin vượt và điều khiển xe vượt bên trái của 01 xe mô tô phía trước đi cùng chiều, khi bánh trước xe của bị cáo vượt đến gần bánh sau của xe định vượt, lấn sang phần đường xe ngược chiều, thì phát hiện xe mô tô BKS 82K4-4709 do ông A Hu, sinh năm 1969 (không có giấy phép lái xe) điều khiển theo chiều ngược lại, do bên phải đang vướng xe đi cùng chiều, nên bị cáo không kịp tránh, dẫn đến gác để chân phía sau xe của bị cáo va chạm vào bánh trước xe mô tô BKS 82K4-4709 của ông A Hu, gây tai nạn. Hậu quả ông A Hu tử vong, A Ph và Q bị thương nhẹ, hai xe bị hư hỏng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi, kết luận: Ông A Hu chết do đa chấn thương.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong máu:

Bị cáo Q: Không có nồng độ cồn.

Bị hại ông A Hu không lấy được mẫu nên không xác định được nồng độ cồn. Tuy nhiên anh A X là con nuôi ông A Hu xác nhận trước khi bị tai nạn, ông A Hu đã uống rượu ở hai nơi. Cụ thể, ngày 03/02/2022 gia đình anh A X tổ chức thôi nôi cho con gái, có tổ chức uống rượu ghè, khoảng 16 giờ bố nuôi anh là ông A Hu tới mừng cháu và đã uống rượu trước, khi đến ông A Hu tiếp tục uống rượu ghè, sau đó ông A Hu về lúc nào không biết.

* **Kết quả** khám nghiệm hiện trường: Đoạn đường gây tai nạn là đường hai chiều, không có dải phân cách, lòng đường trải bê tông nhựa phẳng rộng 6,5m, không bị che khuất tầm nhìn. Điểm đụng nằm trên phần đường lưu thông của bị hại A Hu, cách mép phải theo hướng đi của bị hại là 2,8m.

Kết luận giám định tư pháp: Hệ thống phanh và hệ thống lái của hai xe hoạt động bình thường.

Tại Cáo trạng số 110/CT-VKSTPKT ngày 28/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố K truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh Q về tội "*Vi phạm quy định về*

tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa trong phần tranh luận, sau khi nhận định về hành vi phạm tội, về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Đại diện VKS giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS 2015, xử phạt bị cáo Q 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 5 năm. Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô cho chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật. Gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự, nên không đề cập.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận tội, biết sai trái của mình và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo cơ hội sửa chữa lỗi lầm, được cải tạo bên ngoài xã hội, bị cáo hứa không tái phạm và đi học lấy giấy phép lái xe mô tô. Gia đình bị cáo đang gặp khó khăn, bị cáo phải làm thuê có tiền giúp cha mẹ nuôi 02 trẻ mồ côi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

- Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thành phố K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS; bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Đại diện bị hại và người liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt, nên HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định.

Về nội dung:

[1] Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 03/02/2022, trên đường Hai Bà Trưng, xã V, thành phố K, đoạn trước số nhà 19, bị cáo Nguyễn Mạnh Q (không có giấy phép lái xe) điều khiển xe mô tô BKS: 81P1-127.07 khi đang vượt xe đi cùng chiều thì va chạm với xe mô tô BKS 82K4-4709 do ông A Hu (không có giấy phép lái xe) điều khiển theo chiều ngược lại, gây tai nạn. Hậu quả ông A Hu tử vong, A Ph và Q bị thương nhẹ, hai xe bị hư hỏng nhẹ.

Hành vi trên của bị cáo Q đã vi phạm Điều 9, khoản 2 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12, gây hậu quả chết người, đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng và tài sản của người khác.

Trong vụ án này cần xem xét lỗi của bị hại điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định, vi phạm Điều 9 Luật Giao thông đường bộ và điều khiển xe mô tô tham gia giao thông khi đã uống rượu.

[2] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

Bị cáo đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] *Nhân thân:* Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự;

[5] Xét tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội; xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Cần thiết phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh. Tuy nhiên bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng; có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo phạm tội trong trường hợp bị hại cũng có một phần lỗi vi phạm giao thông, đại diện bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét, bị cáo có khả năng tự cải tạo. Việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, do đó HĐXX áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được cải tạo bên ngoài xã hội, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[6] Các vấn đề khác:

- *Về vật chứng:*

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô biển số 82K4-4709 cho chị Y Býk và trả xe mô tô biển số 81P1-127.07 cho bị cáo Q là đúng quy định.

Đối với 01 USB nhãn hiệu Kingston màu đỏ, vỏ bọc bằng kim loại màu trắng, lưu trữ đoạn clip thu được từ Camera an ninh tại khu vực hiện trường. USB là vật chứng nên lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

- *Trách nhiệm dân sự:* Đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại xong số tiền 90.000.000 đồng. Đại diện bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không xem xét.

- Anh A Ph bị xây xát nhẹ và không yêu cầu giám định thương tích, không yêu cầu về dân sự nên không xem xét.

- *Về án phí*: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

3. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Mạnh Q: 36** (Ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **05** (năm) năm kể từ ngày tuyên án 23/12/2022.

Giao bị cáo Nguyễn Mạnh Q cho Ủy ban nhân dân xã Kim Thư, huyện Th, Thành phố H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

4. Xử lý vật chứng: Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 USB nhãn hiệu Kingston, màu đỏ, vỏ bọc bằng kim loại màu trắng, lưu trữ đoạn clip thu được từ Camera an ninh tại khu vực hiện trường vụ án.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b, c khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Mạnh Q phải chịu **200.000** (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện theo pháp luật của người bị hại có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (23/12/2022). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, thì thời hạn kháng cáo 15 ngày được tính từ ngày được tổng đạt hợp lện Bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao Đà Nẵng;
- TAND tỉnh KonTum;

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- VKSND TP KonTum;
- Công an TP KonTum;
- THA dân sự TP KonTum;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Xuân Hoài